Nguyễn Dương - 21521990

Import thư viện

```
import numpy as np
import pandas as pd

import seaborn as sns
%matplotlib inline
from matplotlib import pyplot as plt
from matplotlib import style
import warnings
warnings.filterwarnings('ignore')
```

Nhập và đọc dữ liệu

In [2]:	<pre>df = pd.read_csv("titanic.csv")</pre>											
In [3]:	df	.head()										
Out[3]:		pclass survived		name	sex	age	sibsp	parch	ticket	fare	cabin	em
	0	1	1	Allen, Miss. Elisabeth Walton	female	29.0000	0	0	24160	211.3375	B5	
	1	1	1	Allison, Master. Hudson Trevor	male	0.9167	1	2	113781	151.5500	C22 C26	
	2	1	0	Allison, Miss. Helen Loraine	female	2.0000	1	2	113781	151.5500	C22 C26	
	3	1	0	Allison, Mr. Hudson Joshua Creighton	male	30.0000	1	2	113781	151.5500	C22 C26	
	4	1	0	Allison, Mrs. Hudson J C (Bessie Waldo Daniels)	female	25.0000	1	2	113781	151.5500	C22 C26	

In [5]: df.info()

<class 'pandas.core.frame.DataFrame'>
RangeIndex: 1309 entries, 0 to 1308
Data columns (total 14 columns):

#	Column	Non-Null Count	Dtype					
0	pclass	1309 non-null	int64					
1	survived	1309 non-null	int64					
2	name	1309 non-null	object					
3	sex	1309 non-null	object					
4	age	1046 non-null	float64					
5	sibsp	1309 non-null	int64					
6	parch	1309 non-null	int64					
7	ticket	1309 non-null	object					
8	fare	1308 non-null	float64					
9	cabin	295 non-null	object					
10	embarked	1307 non-null	object					
11	boat	486 non-null	object					
12	body	121 non-null	float64					
13	home.dest	745 non-null	object					
<pre>dtypes: float64(3), int64(4), object(7)</pre>								
memory usage: 143.3+ KB								

In [7]: df.describe()

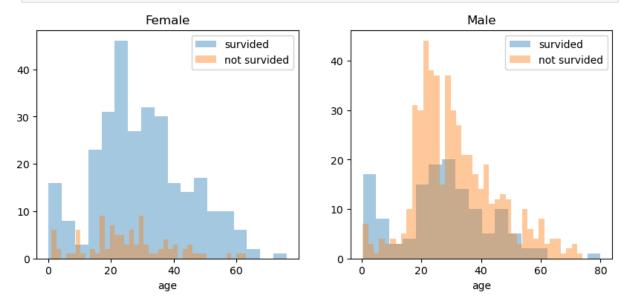
Out[7]:

	pclass	survived	age	sibsp	parch	fare	
count	1309.000000	1309.000000	1046.000000	1309.000000	1309.000000	1308.000000	121.0
mean	2.294882	0.381971	29.881135	0.498854	0.385027	33.295479	160.8
std	0.837836	0.486055	14.413500	1.041658	0.865560	51.758668	97.6
min	1.000000	0.000000	0.166700	0.000000	0.000000	0.000000	1.C
25%	2.000000	0.000000	21.000000	0.000000	0.000000	7.895800	72.C
50%	3.000000	0.000000	28.000000	0.000000	0.000000	14.454200	155.C
75%	3.000000	1.000000	39.000000	1.000000	0.000000	31.275000	256.0
max	3.000000	1.000000	80.000000	8.000000	9.000000	512.329200	328.0

In [8]: total = df.isnull().sum().sort_values(ascending=False) #Tim trong dw li\(\hat{e}\) gi\(\alpha\) null,
 percent_1=df.isnull().sum()/df.isnull().count()*100 #Tong gi\(\alpha\) tri_ null cu\) m\(\hat{e}\) percent_2 = (round(percent_1,1)).sort_values(ascending = False) #L\(\alpha\) tr\(\hat{e}\) n tr\(\hat{e}\) n t\(\hat{e}\) s\(\overline{\sigma}\) missing_data = pd.concat([total,percent_2],axis=1,keys=['Total','%'])
 missing_data.head(5)

```
Out[8]:
                      Total
                               %
                       1188
                             90.8
               body
                       1014
               cabin
                             77.5
                        823
                             62.9
                boat
          home.dest
                        564
                             43.1
                        263 20.1
                 age
```

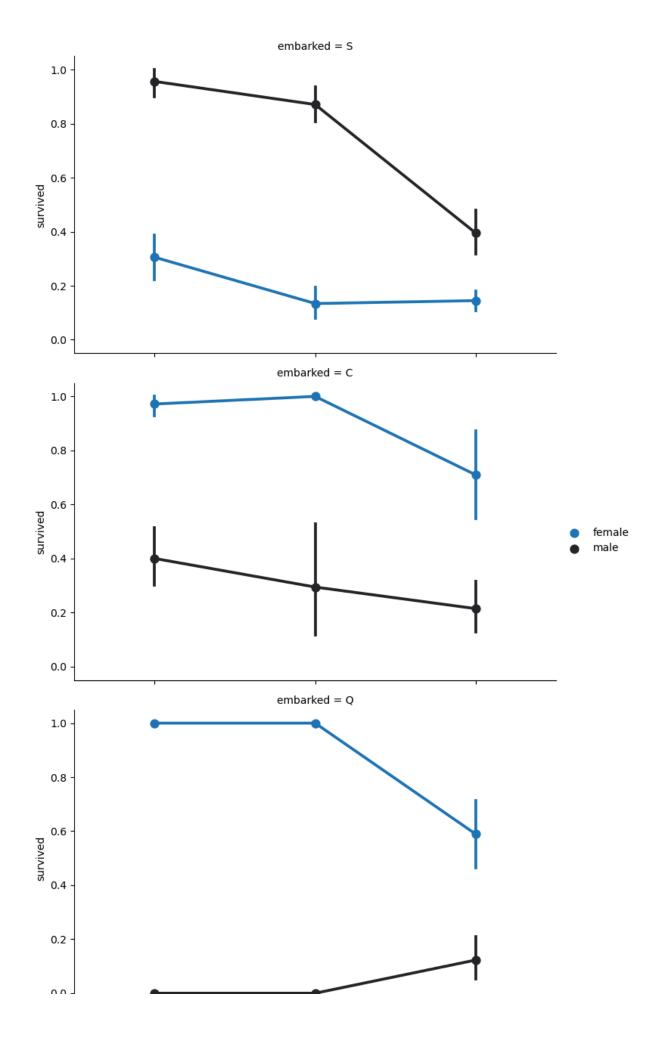
```
In [14]: # Xem xét thống kê giữa thuộc tính Độ tuổi (age), Giới tính (sex) và khả năng sống
    survived = 'survided'
    not_survived ='not survided'
    fig, axes = plt.subplots(nrows = 1,ncols =2,figsize = (10,4))
    women = df[df['sex']=='female']
    men = df[df['sex']=='male']
    ax = sns.distplot(women[women['survived']==1].age.dropna(), bins = 18,label =surviv
    ax = sns.distplot(women[women['survived']==0].age.dropna(), bins = 40,label =not_su
    ax.legend()
    ax.set_title('Female')
    ax = sns.distplot(men[men['survived']==1].age.dropna(), bins = 18,label =survived,
    ax = sns.distplot(men[men['survived']==0].age.dropna(), bins = 40,label =not_survived.ax.legend()
    _=ax.set_title('Male')
```



Từ biểu đồ trên có thể rút ra vài nhận xét như sau: • Xác suất nam sống sót cao ở tuổi từ 1 đến 10 • Cơ hội sống sót của nữ cao hơn từ 12 đến 40 tuổi • Xác suất nam không sống sót cao nhất ở độ tuổi từ 18 đến 27. • Nhìn chung tỷ lệ sống sót của nữ ở các lứa tuổi đều có phần nhỉnh hơn nam

```
In [15]: # Xem xét thống kê giữa thuộc tính Cổng lên tàu (embarked) và loại vé (pclass) với
# khả năng sống sót (survived), phân biệt theo Giới tính (sex).
FacetGrid = sns.FacetGrid(df,row='embarked',height =4.5, aspect =1.6)
FacetGrid.map(sns.pointplot,'pclass','survived','sex',palette = None, order =None,
FacetGrid.add_legend()
```

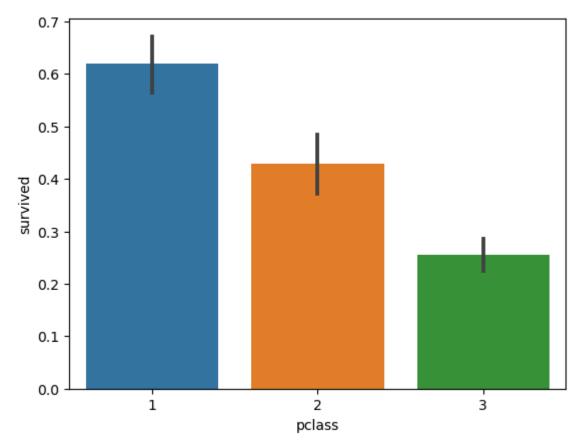
Out[15]: <seaborn.axisgrid.FacetGrid at 0x1511831b5c0>



```
1 2 3 pclass
```

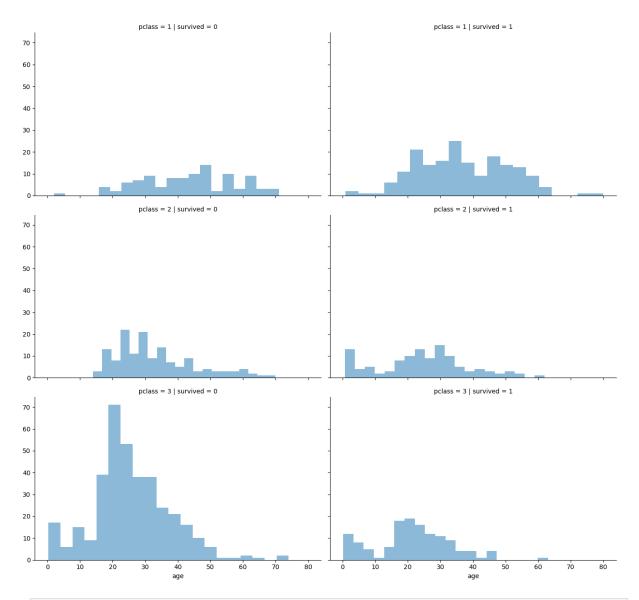
```
In [16]: sns.barplot(x='pclass',y='survived',data=df)
```

Out[16]: <Axes: xlabel='pclass', ylabel='survived'>



```
In [19]: grid = sns.FacetGrid(df,col='survived',row = 'pclass', height =4.2,aspect=1.6)
    grid.map(plt.hist,'age',alpha=.5,bins=20)
    grid.add_legend()
```

Out[19]: <seaborn.axisgrid.FacetGrid at 0x1511962e630>

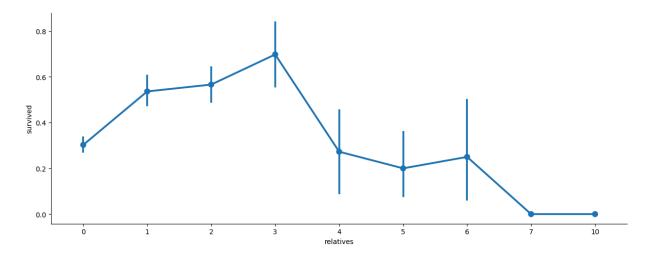


```
In [20]: # Thống kê số người đi cùng (anh chị em/vợ chồng hoặc cha mẹ/con cái)
for dataset in [df]:
    dataset['relatives']= dataset['sibsp']+dataset['parch']
    dataset.loc[dataset['relatives']>0, 'not_alone']=0
    dataset.loc[dataset['relatives']==0, 'not_alone']=1
    dataset['not_alone']= dataset['not_alone'].astype(int)
df['not_alone'].value_counts()
```

Out[20]: not_alone 1 790 0 519 Name: count, dtype: int64

Số người đi một mình là 790 người Số người đi cùng người thân là 519 người

```
In [27]: # Vē biểu đồ biểu diễn mối quan hệ giữa số người đi cùng và khả năng sống sót
axes = sns.catplot(x = 'relatives',y = 'survived',data=df,aspect=2.5,kind='point',)
```



Sơ đồ trên cho ta thấy, những người có 1 đến 3 người thân đi cùng có tỉ lệ sống sót cao hơn. Những người có 7 đến 10 người thân đi cùng thì có tỉ lệ sống thấp nhất.

Tiền xử lý dữ liệu

Đầu tiên, tiến hành xem xét các thuộc tính thiếu sót nhiều giá trị. Có thể xóa đi các thuộc tính body, cabin, boat, home.dest vì không có ảnh hưởng nhiều đến sự tồn tại của hành khách. Tuy nhiên, mỗi giá trị của thuộc tính cabin ví dụ như 'C123' có các ký tự đầu 'C' là boong mà hành khách đó đang đi. Dữ liêu này có thể hữu ích nên có thể tách ra, giữ lai trước khi xóa.

```
In [28]: import re

deck = {"A":1,"B":2,"C":3,"D":4,"E":5,"F":6,"G":7,"U":8}

for dataset in [df]:
    dataset['cabin']= dataset['cabin'].fillna("U0") #Điền "U0" vào những ô trống
    dataset['deck'] = dataset['cabin'].map(lambda x: re.compile("([a-zA-Z])+").sear
    dataset['deck'] = dataset['deck'].map(deck)
    dataset['deck'] = dataset['deck'].fillna(0)
    dataset['deck'] = dataset['deck'].astype(int) #đổi kiểu dữ liệu int
    #drop cabin
    df = df.drop(['cabin'],axis =1)
In [29]: df['ticket'].describe()
```

```
In [29]: df['ticket'].describe()
Out[29]: count 1309
```

unique 929 top CA. 2343 freq 11 Name: ticket, dtype: object

Có thể thấy thuộc tính ticket có đến 929 giá trị khác nhau, có khả năng thuộc tính này sẽ không giúp ích được trong quá trình khai thác, ngược lại còn gây sai số cho thuật toán nên có thể xóa nó đi.

Thực hiện xóa các thuộc tính không cần thiết.

```
In [30]: df=df.drop(['ticket'],axis=1)
    df= df.drop(['boat'],axis=1)
```

```
df=df.drop(['body'],axis=1)
df=df.drop(['home.dest'],axis=1)
```

Điền giá trị còn thiếu vào thuộc tính tuổi (age). Các giá trị này sẽ được sinh ngẫu nhiên dựa vào giá trị trung bình, độ lệch chuẩn và số các giá trị còn thiếu.

Out[31]: 0

Điền giá trị còn thiếu vào thuộc tính Cổng lên tàu (embarked) Xem xét thông tin về thuộc tính này

Ta thấy, giá trị 'S' là phổ biến nhất, nên có thể chọn nó đề điền vào các vị trí còn trống.

```
In [33]: common_value='S'
for dataset in [df]:
    dataset['embarked'] = dataset['embarked'].fillna(common_value)
```

Xem lại các thuộc tính

```
In [34]: df.info()
```

```
<class 'pandas.core.frame.DataFrame'>
         RangeIndex: 1309 entries, 0 to 1308
         Data columns (total 12 columns):
          # Column Non-Null Count Dtype
         --- -----
                        -----
         0 pclass 1309 non-null int64
         1 survived 1309 non-null int64
         2 name 1309 non-null object
3 sex 1309 non-null object
4 age 1309 non-null int32
5 sibsp 1309 non-null int64
6 parch 1309 non-null int64
7 fare 1308 non-null float64
          8 embarked 1309 non-null object
          9 relatives 1309 non-null int64
         10 not_alone 1309 non-null int32
                      1309 non-null int32
          11 deck
         dtypes: float64(1), int32(3), int64(5), object(3)
         memory usage: 107.5+ KB
In [35]: for dataset in [df]:
              dataset['fare']=dataset['fare'].fillna(0)
              dataset['fare']=dataset['fare'].astype(int)
```

Đối với thuộc tính tên (name), có thể sẽ trích xuất danh hiệu (title) từ thuộc tính này để xây dựng thuộc tính mới.

Biểu diễn thuộc tính giới tính (sex) thành các giá trị 0 (nam), 1 (nữ)

```
In [37]: genders ={"male":0,"female":1}

for dataset in [df]:
    dataset['sex']=dataset['sex'].map(genders)
```

Chuyển đổi thuộc tính cổng lên tàu (embarked) thành số

```
In [38]: ports = {"S":0,"C":1,"Q":2}
```

```
for dataset in [df]:
    dataset['embarked'].map(ports)
```

Chuyển đổi thuộc tính tuổi (age) về kiểu số nguyên và tạo ra các nhóm tuổi chia giá trị tuổi thành 8 nhóm nhỏ có số lượng hành khách tương đối đều nhau:

- Nhóm 1: dưới 11 tuổi
- Nhóm 2: trên 11 tuổi đến 18 tuổi
- Nhóm 3: trên 18 tuổi đến 22 tuổi
- Nhóm 4: trên 22 tuổi đến 27 tuổi
- Nhóm 5: trên 27 tuổi đến 33 tuổi
- Nhóm 6: trên 33 tuổi đến 40 tuổi
- Nhóm 7: trên 40 tuổi đến 66 tuổi
- Nhóm 8: trên 66 tuổi

```
for dataset in [df]:
    dataset['age']=dataset['age'].astype(int)
    dataset.loc[dataset['age']<=11,'age']=0
    dataset.loc[(dataset['age']>11) & (dataset['age']<=18),'age']=1
    dataset.loc[(dataset['age']>18) & (dataset['age']<=22),'age']=2
    dataset.loc[(dataset['age']>22) & (dataset['age']<=27),'age']=3
    dataset.loc[(dataset['age']>27) & (dataset['age']<=33),'age']=4
    dataset.loc[(dataset['age']>33) & (dataset['age']<=40),'age']=5
    dataset.loc[(dataset['age']>40) & (dataset['age']<=66),'age']=6
    dataset.loc[(dataset['age']>66,'age']=7
```

Kết quả đạt được

```
In [40]: df['age'].value_counts()
Out[40]: age
              251
         6
              242
         3
              214
            196
         5
         2
              171
              135
         1
               91
                9
         7
         Name: count, dtype: int64
```

Đối với thuộc tính giá vé (fare), có thể làm tương tự như đối với thuộc tính tuổi (age). Tuy nhiên, để tránh tình trạng số lượng hành khách tập trung quá nhiều vào một nhóm nào đó, có thể sử dụng hàm qcut() của thư viện sklearn.

```
In [41]: for dataset in [df]:
    dataset.loc[dataset['fare']<=7.91,'fare']=0
    dataset.loc[(dataset['fare']>7.91) & (dataset['fare']<=14.454),'fare']=1
    dataset.loc[(dataset['fare']>14.454) & (dataset['fare']<=31),'fare']=2
    dataset.loc[(dataset['fare']>31) & (dataset['fare']<=99),'fare']=3
    dataset.loc[(dataset['fare']>99) & (dataset['fare']<=250),'fare']=4</pre>
```

```
dataset.loc[dataset['fare']>250,'fare']=5
dataset['fare']=dataset['fare'].astype(int)
```

Tạo thuộc tính tuổi * loại vé (age_class)

Tạo thuộc tính giá vé trên mỗi người (fare_per_person)

Out[43]:		pclass	survived	sex	age	sibsp	parch	fare	embarked	relatives	not_alone	deck	ti
	0	1	1	1	4	0	0	4	0	0	1	2	
	1	1	1	0	0	1	2	4	0	3	0	3	
	2	1	0	1	0	1	2	4	0	3	0	3	
	3	1	0	0	4	1	2	4	0	3	0	3	
	4	1	0	1	3	1	2	4	0	3	0	3	
	5	1	1	0	6	0	0	2	0	0	1	5	
	6	1	1	1	6	1	0	3	0	1	0	4	
	7	1	0	0	5	0	0	0	0	0	1	1	
	8	1	1	1	6	2	0	3	0	2	0	3	
	9	1	0	0	7	0	0	3	1	0	1	8	

```
In []:
```